

KẾ HOẠCH

Phát triển thông tin tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thông tin tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Đánh giá chung

Cùng với cả nước trong tiến trình hội nhập, hoạt động thông tin ở Đồng Nai không ngừng phát triển cả về loại hình, nội dung và hình thức. Công tác thông tin ngày càng được phát triển với trang thiết bị hiện đại, đội ngũ cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên có trình độ cao nhằm đáp ứng tốt nhu cầu phổ biến thông tin đến với người dân, góp phần đắc lực vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

Mức hưởng thụ thông tin của người dân trong tỉnh ngày được càng nâng cao, các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ thông tin ngày càng chú trọng và nỗ lực đảm bảo tính nhanh nhạy, chính xác của thông tin. Người dân, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo, vùng sâu, vùng xa, người nước ngoài sống và làm việc tại Đồng Nai... được thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, các văn bản của các Bộ, ngành có liên quan mật thiết đến đời sống của cộng đồng. Những sai sót về nội dung, hình thức của thông tin ngày càng được hạn chế.

2. Đánh giá cụ thể

a. Thông tin báo in

Tỉnh Đồng Nai có 03 cơ quan báo chí in (Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai và Tạp chí Văn nghệ Đồng Nai). Ngoài ra còn có 03 cơ quan báo chí đặt văn phòng đại diện tại tỉnh: Thông tấn xã Việt Nam, Báo Thanh niên, Báo Sài Gòn Giải Phóng. Hiện nay, toàn tỉnh có 19 bản tin của 16 sở, ban, ngành đang hoạt động (riêng Sở Khoa học và Công nghệ có 03 bản tin). Mỗi năm, Báo Đồng Nai thu từ nguồn phát hành và quảng cáo khoảng trên 5 tỷ đồng, báo Lao động Đồng Nai thu khoảng 3 tỷ đồng, tạp chí Văn nghệ Đồng Nai được ngân sách nhà nước cấp khoảng 300 triệu đồng/năm.

b. Thông tin qua sách



Nhà Xuất bản Đồng Nai đã nỗ lực làm tốt công tác xuất bản sách phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, góp phần nâng cao dân trí, cung cấp tri thức mọi mặt cho người dân. Hàng năm, xuất bản khoảng 2,5 triệu bản.

c. Thông tin qua phát thanh, truyền hình

Tỉnh Đồng Nai hiện có các tổ chức đang thực hiện phát thanh, truyền hình như sau: Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, 11 Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố, 171 Trạm truyền thanh cơ sở đặt tại xã, phường và thị trấn.

- Phát thanh

Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai phát sóng và tiếp sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam trên 01 kênh, cụ thể như sau:

+ Kênh phát thanh phát sóng trên tần số FM97.5MHz, thời lượng phát sóng từ 4g30 đến 23g hàng ngày.

+ Tiếp sóng chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam với tổng thời lượng 130 phút/ngày.

+ Các kênh phát thanh trên tần số AM909KHz và AM720KHz đã không còn phát sóng từ năm 2015 do Cục Tần số thu hồi tần số trên băng tần AM.

- Truyền thanh

+ Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố: thực hiện phát thanh các chương trình của Đài và tiếp sóng chương trình phát thanh của Đài tỉnh từ 2-3 buổi/ngày, thời lượng bình quân 140 phút/đài/ngày, năng lực sản xuất chương trình từ 30 phút đến 1 giờ 30 phút/ngày.

+ Trạm Truyền thanh cấp xã: tiếp âm các chương trình Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Đài Truyền thanh huyện. Một số trạm tổ chức sản xuất từ 01 - 03 bản tin địa phương/tuần, thời lượng phát sóng bản tin địa phương từ 5 - 30 phút/ngày. Ngoài ra, các Trạm đọc thông báo của cấp ủy Đảng và chính quyền để thông tin nhanh đến nhân dân trong xã.

- Truyền hình

Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai hiện nay có 04 kênh truyền hình ĐNRTV1, ĐNRTV2, ĐNRTV3 và ĐNRTV9.

+ Kênh ĐN-RTV1: kênh Chính trị - Tổng hợp phát sóng 24 giờ/ngày.

+ Kênh ĐN-RTV2: kênh Khoa giáo – Giải trí – Thể thao phát sóng 24 giờ/ngày.

+ Kênh ĐN-RTV3: kênh Doanh nhân – Doanh nghiệp phát sóng 24 giờ/ngày.

+ Kênh ĐN-RTV9: kênh mua sắm qua truyền hình.

d. Thông tin điện tử

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 13 trang thông tin điện tử tổng hợp được cấp phép và đang hoạt động, ngoài ra còn có các trang thông tin điện tử (TTĐT) của các Sở, ban ngành đang hoạt động đúng tôn chỉ mục đích. Đặc biệt, các trang TTĐT đã cung cấp tương đối đầy đủ và kịp thời các thông tin về hoạt động của

cơ quan nhà nước, đặc biệt là các thông tin tuyên truyền phổ biến pháp luật, các văn bản chính sách của Nhà nước.

Bên cạnh các trang thông tin điện tử, dịch vụ internet ngày càng phát triển mạnh. Có thể nói, internet ở Đồng Nai phát triển khá nhanh góp phần vào việc đưa thông tin đến với người dân thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

đ. Thông qua thông tin cơ sở

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 171 trạm truyền thanh cơ sở, bao gồm 126 trạm vô tuyến và 45 trạm hữu tuyến. Các thiết bị của trạm truyền thanh vô tuyến cơ bản gồm máy phát thanh FM công suất phát sóng tối đa 50W, bộ thu tín hiệu truyền thanh không dây, loa nén 25W-16Ω, hệ thống thu tín hiệu phát thanh, hệ thống cột an ten phát sóng cao từ 15 - 21 mét và một số thiết bị khác.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hoạt động thông tin và các loại hình thông tin đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật và theo đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận.

2. Các loại hình thông tin phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, phù hợp xu thế phát triển khoa học và công nghệ, thông tin, truyền thông thế giới, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngang tầm khả năng và trình độ phát triển thông tin của các nước trong khu vực và thế giới; đảm bảo cơ cấu, quy mô hợp lý.

3. Kết hợp chặt chẽ các loại hình thông tin, giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; thông tin phải chính xác, chủ động, kịp thời, làm tốt việc dự báo, định hướng, phát triển xã hội, bảo đảm tính tích cực, tính giáo dục, tính Nhân văn, tính phản biện và tính chiến đấu, phù hợp với lợi ích của đất nước và nhân dân. Khắc phục tình trạng thông tin thiếu cân đối, đảm bảo sự đồng đều về phân bố, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ thông tin của Nhân dân giữa các vùng, miền.

4. Thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung, quảng bá tỉnh Đồng Nai nói riêng; nâng cao uy tín, vị thế và ảnh hưởng của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế; phát huy sức mạnh đoàn kết dân tộc, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

5. Phát triển hệ thống thông tin tỉnh Đồng Nai phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đảm bảo thống nhất với quy hoạch ngành, lĩnh vực của cả nước.

III. MỤC TIÊU

1. Báo in, báo điện tử

a) Mục tiêu đến năm 2025

- 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa được tiếp cận báo in hoặc báo điện tử phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

- Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành phố, thị xã và các vùng nông thôn, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa đạt mức 60%/40%.

- Phát triển Báo Đồng Nai trên cơ sở sáp nhập Báo Lao động Đồng Nai vào Báo Đồng Nai; xây dựng và vận hành Báo Đồng Nai điện tử theo mô hình tòa soạn hội tụ phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới. Đẩy mạnh phát hành số lượng báo in với mục tiêu đặt ra là trên 10.000 tờ/kỳ báo.

- Xây dựng Tạp chí Văn nghệ Đồng Nai trở thành diễn đàn văn học, nghệ thuật chuyên nghiệp, một kênh thông tin đáng tin cậy của bạn đọc địa phương và cả nước về lĩnh vực văn học - nghệ thuật. Tiếp tục phát huy thế mạnh của thể loại tạp chí văn nghệ trong việc phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, đóng góp tích cực vào việc thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Tầm nhìn đến năm 2030: Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được của năm 2025.

2. Báo nói, báo hình

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Phát triển Đài Phát thanh- Truyền hình Đồng Nai trở thành một Đài mạnh trong cả nước về chất lượng nội dung, số lượng kênh, năng lực sản xuất chương trình, chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và trang thiết bị sản xuất chương trình, năng lực tài chính.

- Đài Đồng Nai tăng thêm 01 kênh phát thanh Giao thông - Môi trường - Đô thị.

- Đài Đồng Nai có 05 kênh truyền hình với tổng thời lượng đạt 120 giờ / ngày (tăng 01 kênh so với năm 2015).

- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tự sản xuất trên 50% tổng thời lượng chương trình phát sóng.

- Thực hiện chuyển đổi chất lượng phát hình từ chuẩn SDTV sang chuẩn HDTV cho toàn bộ các kênh truyền hình do Đài sản xuất.

- Hầu hết người dân được xem truyền hình, trong đó 75% số hộ gia đình sử dụng dịch vụ truyền hình trả tiền.

- Hạn chế tăng số lượng, tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng nhóm nguồn nhân lực có trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ, bản lĩnh chính trị vững vàng.

b) Tầm nhìn đến năm 2030

- Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai sẽ phát triển theo hướng cơ quan truyền thông đa phương tiện, cung cấp trên tất cả các loại hình thông tin. Đài tự chủ hoàn toàn về mặt tài chính (kể cả hoạt động đầu tư phát triển) và có mức đóng góp ngày càng cao cho ngân sách tỉnh.

- Số lượng kênh chương trình: quy mô Đài phát sóng trên 5 – 7 kênh phát thanh số, 8 - 10 kênh truyền hình số.

- Chất lượng chương trình: Các chương trình truyền hình của Đài được phát sóng bằng các chuẩn chất lượng cao Full - HD (1920 x 1080), chuẩn Quard HD (3840 x 2160 có độ nét gấp 4 lần chuẩn HD), chuẩn Ultra - HD (7689 x 4320 có độ nét gấp 4 lần chuẩn Quard - HD), chuẩn 3D và các công nghệ tiếp theo. Chương trình phát thanh được phát theo chuẩn DAB+ và các chuẩn cao hơn.

- Thụ hưởng thông tin: Phát thanh, truyền hình sẽ tách biệt giữa sản xuất nội dung, cung cấp dịch vụ và phát triển hạ tầng. Người dân sẽ thụ hưởng các loại hình thông tin theo yêu cầu thông qua đường truyền cáp quang hoặc truyền hình vệ tinh. Người dân có thể thụ hưởng nhiều loại hình dịch vụ internet, truyền hình, phát thanh và nhiều dịch vụ gia tăng đi kèm của nhiều nhà cung cấp khác nhau trên cùng 1 đường truyền. Người dân Đồng Nai được thụ hưởng thông tin mọi nơi mọi lúc theo nhu cầu, theo đối tượng. Mức độ chênh lệch trong thụ hưởng thông tin của người dân thành thị và nông thôn gần như không còn.

- Phương thức tính cước sẽ tính riêng cho từng nội dung, theo thời gian xem chương trình hoặc sử dụng dịch vụ.

- Nguồn nhân lực tại Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai có trình độ cao ngang tầm với khu vực và quốc tế, môi trường làm việc năng động, sáng tạo, quốc tế hóa. Đảm bảo cung cấp nội dung thông tin trong nước, quốc tế trên nhiều lĩnh vực đến người dân.

3. Thông tin điện tử

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xây dựng và phát triển trang thông tin điện tử có công nghệ hiện đại, giao diện được thiết kế khoa học, hấp dẫn, kết nối công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai với cơ quan liên quan trong tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trang thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh và các trang thông tin điện tử đã tích hợp vào Cổng TTĐT tỉnh.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị trực thuộc sử dụng trang thông tin điện tử và mạng xã hội để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành của địa phương.

- 100% các trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ hành chính công trên mạng internet đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, nội dung thông tin, xác thực người dùng.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước có trang thông tin điện tử thích ứng với các thiết bị di động, dễ dàng tra cứu, kết nối với các dịch vụ do Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước cung ứng.

- 100% các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của các Sở, ban ngành các đơn vị trực thuộc được áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin.

- 100% các trang thông tin trên địa bàn tỉnh cung cấp các thông tin cần thiết về cơ quan, tổ chức trên trang chủ theo quy định của pháp luật.

b) Tầm nhìn đến năm 2030: Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được của năm 2025.

4. Xuất bản

Duy trì nhịp độ tăng trưởng về số lượng xuất bản, ổn định sách in truyền thống và hướng đến xuất bản sách điện tử.

a) Mục tiêu đến năm 2025

Lĩnh vực xuất bản đạt 3,5 triệu bản, tương đương 0,9 bản/người/năm.

b) Tầm nhìn đến năm 2030

- Xuất bản đạt 4,5 triệu bản, tương đương 1,04 bản/người/năm.

- Tỷ lệ xuất bản phẩm điện tử đạt từ 5-6% số lượng xuất bản phẩm phát hành.

5. Thông tin cơ sở

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Tăng thời lượng tiếp âm các chương trình thời sự và các chuyên đề liên quan trực tiếp đến địa phương của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Đài truyền thanh huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa. Đảm bảo đến năm 2025 đạt 50 - 65 phút/ngày.

- Đẩy mạnh xây dựng và phát sóng bản tin địa phương đến năm 2025 phát sóng 03 buổi/ngày, thời lượng phát sóng đạt 40 - 60 phút/ngày.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Đầu tư, phát triển hệ thống truyền thanh ở các xã để tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

b) Tầm nhìn đến năm 2030

- Đến năm 2030, người dân trên toàn tỉnh đã tiếp cận đầy đủ các loại hình thông tin, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được của năm 2025.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

a. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

b. Sửa đổi, bổ sung các chiến lược, quy hoạch về phát triển các loại hình thông tin.

c. Khuyến khích phát triển các dịch vụ thông tin báo chí để tạo nguồn thu hợp pháp.

d. Xây dựng lộ trình xã hội hóa hoạt động thông tin, ứng dụng công nghệ tiến tiến vào hoạt động thông tin trên mạng.

đ. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các loại hình thông tin thông qua hệ thống lưu trữ dữ liệu truyền thông số quốc gia.

e. Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin trên mạng.

g. Các cơ quan báo chí tiến tới cơ chế hoạt động dịch vụ, tự chủ kinh phí. Riêng Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai đảm bảo hoạt động theo cơ chế tự chủ 100%.

2. Giải pháp về bộ máy, nguồn nhân lực

a. Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý thông tin ở địa phương; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và điều kiện làm việc, bảo đảm thực thi công tác quản lý nhà nước hiệu quả cả về kỹ thuật và nội dung.

b. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; áp dụng các tiêu chuẩn đối các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan thông tin, đặc biệt là các cơ quan thông tin phục vụ công tác tuyên truyền thiết yếu của Đảng, Nhà nước theo các quy định của pháp luật hiện hành.

c. Chú trọng phát triển năng lực đội ngũ biên tập viên, phóng viên và sản xuất chương trình để thực hiện mục tiêu phát triển.

d. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ phù hợp với thực tế phát triển, phù hợp với quá trình đổi mới công nghệ.

đ. Xã hội hóa việc đào tạo và đào tạo lại đội ngũ kỹ thuật viên, thợ lành nghề để đáp ứng cho yêu cầu ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình.

e. Cải tiến phương pháp tái đào tạo nhằm phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, báo chí, kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao.

g. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật vận hành, duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị cho các cán bộ truyền thanh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chú trọng tổ chức đào tạo ngắn hạn các kiến thức về biên tập, kỹ năng khai thác và xử lý thông tin, kỹ năng sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiệp vụ. Tăng cường lực lượng cộng tác viên, xây dựng và có cơ chế dành cho cộng tác viên tích cực.

h. Đặc biệt chú trọng phát triển nguồn nhân lực cho cấp huyện, tập trung tăng cường chất lượng kết hợp giữa đào tạo nâng cao, tuyển dụng theo đúng vị trí chức năng.

i. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà Xuất bản thông qua việc đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức; hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

3. Giải pháp về tài chính

a. Ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các cơ quan thông tin để đảm bảo thực hiện tốt, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền.

b. Tiến tới việc các cơ quan báo chí thực hiện tự chủ tài chính theo quy định.

c. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án liên quan nhiệm vụ chính trị, hỗ trợ ban đầu, các dự án xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật sản xuất chương trình.

d. Nguồn tích lũy của đài và huy động các nguồn xã hội đầu tư chuyển đổi công nghệ, phát triển hệ thống truyền dẫn phát sóng, truyền hình độ phân giải cao và mạng truyền hình cáp.

đ. Các kênh truyền hình trả tiền chủ yếu huy động từ các nguồn xã hội, hoặc hoạt động theo phương thức doanh nghiệp cổ phần.

e. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí khác ngoài vốn ngân sách nhà nước phục vụ cho hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh.

4. Giải pháp về khoa học và công nghệ

a. Ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao chất lượng phát thanh, truyền hình, chuyển đổi số hóa truyền hình và chuyển phát hình độ phân giải cao – HDTV.

b. Triển khai áp dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực sản xuất chương trình, lưu trữ, truyền dẫn phát sóng, ứng dụng truyền thông đa phương tiện và công nghệ tin học trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

c. Thực hiện số hóa trong truyền dẫn phát sóng phát thanh theo công nghệ DAB+ và truyền hình theo công nghệ DVB-T2.

d. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về công tác thông tin, quản lý thông tin, đặc biệt là thông tin điện tử.

đ. Đầu tư nghiên cứu và áp dụng công nghệ thông tin phục vụ đảm bảo an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu thông tin.

e. Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ xuất bản để phát triển xuất bản phẩm điện tử, chuyển đổi phương thức phát hành từ phát hành truyền thống sang phát hành điện tử.

5. Giải pháp về nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin

a. Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thông tin

- Coi trọng việc lựa chọn người đứng đầu, cán bộ chủ chốt của các cơ quan thông tin, đảm bảo tiêu chuẩn phẩm chất về chính trị, đạo đức và chuyên môn; có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, thực hiện việc bổ nhiệm có thời hạn đối với người đứng đầu cơ quan thông tin.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhận sự các cơ quan làm công tác thông tin đủ năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ

- Thống nhất về nhận thức, quan điểm để tiếp tục hoàn thiện cách thức, thời điểm và nội dung thông tin đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần định hướng dư luận xã hội.

b. Đối với cơ quan thông tin

- Nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, nhanh nhạy, toàn diện, phong phú, đảm bảo định hướng chính trị, tư tưởng phù hợp với trình độ tiếp nhận của từng đối tượng và điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền. Thông tin có trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian nhất định. Chủ động đấu tranh chống các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các thông tin có tác động tiêu cực đến sự phát triển của xã hội.

- Các cơ quan báo chí thích ứng với sự phát triển khoa học và công nghệ để có mô hình phù hợp nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả công tác thông tin và tiết kiệm nguồn lực.

- Chuyển đổi các đơn vị, bộ phận truyền dẫn phát sóng thành các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn phát sóng theo mô hình doanh nghiệp hoạt động theo Luật Viễn thông khi đảm bảo các điều kiện cần thiết, đồng thời, phù hợp với Quy hoạch truyền dẫn phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài và chương trình phát thanh, truyền hình đối ngoại. Tăng số lượng các tiếng dân tộc thiểu số và ngôn ngữ nước ngoài trên sóng phát thanh, truyền hình.

- Ứng dụng công nghệ số hiện đại trong phát thanh mặt đất.

- Đảm bảo cơ cấu xuất bản phẩm hợp lý; nâng cao chất lượng nội dung sách, đặc biệt là sách chính trị - xã hội, sách thiếu nhi, sách phổ biến kiến thức phổ thông, sách cho người dân ở nông thôn, miền núi, dân tộc thiểu số.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội từng vùng, miền, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

c. Về cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả công tác thông tin

- Định kỳ đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các cơ quan thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Đảng, Nhà nước.

- Thường xuyên đánh giá việc tuân thủ tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ của các cơ quan báo chí, kênh phát thanh, kênh truyền hình và các cơ quan thông tin khác để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời trong trường hợp vi phạm.

- Định kỳ đánh giá chất lượng các cơ quan thông tin trong việc cung cấp thông tin khoa học, văn hóa, giáo dục, sức khỏe, nâng cao dân trí để có các chính sách hỗ trợ phù hợp.

d. Phát triển mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đảm bảo việc cung cấp xuất bản phẩm đến các địa bàn cơ sở, trong đó ưu tiên khu vực vùng sâu, vùng xa, miền núi góp phần khắc phục sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực.

6. Giải pháp về hợp tác quốc tế

a. Tăng cường trao đổi chương trình với các tổ chức truyền thông trên thế giới theo tiêu chí hợp tác cùng có lợi.

b. Tăng cường hợp tác chuyên môn nhằm nâng cao trình độ cán bộ của các đơn vị phát thanh truyền hình.

c. Đối với các nước có số lượng doanh nghiệp đầu tư vào Đồng Nai lớn, cần có kế hoạch hợp tác toàn diện, tăng cường trao đổi chương trình, tăng cường quan hệ hợp tác nhằm hỗ trợ tốt hơn công tác tuyên truyền và giới thiệu văn hóa giữa Việt Nam với nước bạn.

d. Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin với các nước nhằm giới thiệu chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

đ. Tăng cường quan hệ hợp tác, trao đổi về bản quyền; chuyển giao công nghệ xuất bản; xúc tiến, quảng bá xuất bản phẩm ra nước ngoài.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a. Hướng dẫn cơ chế, chính sách, pháp luật tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

b. Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí, xuất bản.

c. Chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành, UBND các huyện thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức triển khai thực hiện chiến lược phát triển thông tin; đồng thời, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Các Sở, ban ngành

a. Tổ chức chỉ đạo, thực hiện chiến lược theo thẩm quyền, lồng ghép quan điểm mục tiêu của Chiến lược vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị.

b. Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

c. Sở Tài chính: Bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển thông tin theo quy định của pháp luật.

d. Sở Nội vụ: Sắp xếp hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan thông tin, hệ thống thông tin cơ sở.

đ. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đảm bảo nguồn vốn ưu tiên và sử dụng có hiệu quả cho chương trình chiến lược phát triển thông tin.

e. Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

a. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo quan điểm, mục tiêu, định hướng của chiến lược đề ra mục tiêu đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

b. Phối hợp các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, quản lý hệ thống truyền dẫn, phát sóng theo quy định, đảm bảo phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh một cách liên tục, ổn định với chất lượng tốt.

c. Chủ trì, phối hợp các Đài cấp huyện sản xuất chương trình có chất lượng tốt phát sóng trên các kênh chương trình của Đài. Nội dung sản xuất đặc biệt lưu ý tới chương trình phục vụ người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh.

d. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Báo Đồng Nai

a. Báo Đồng Nai: phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thành Đề án “Phát triển Báo Đồng Nai trên cơ sở sát nhập Báo Lao động Đồng Nai vào Báo Đồng Nai” và tổ chức thực hiện Đề án trong năm 2019.

b. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác thông tin tuyên truyền gửi về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

5. Nhà Xuất bản Đồng Nai: Căn cứ kế hoạch chung của tỉnh, xây dựng kế hoạch phát triển hoạt động xuất bản, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. UBND cấp huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

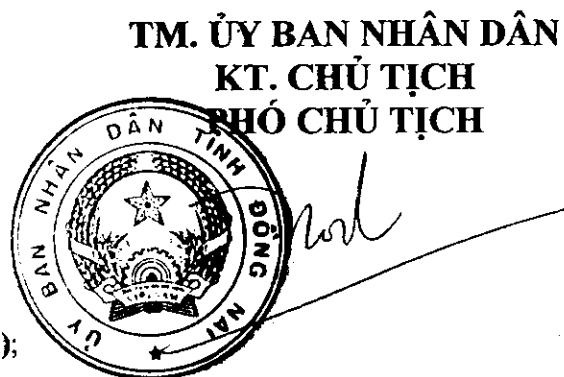
a. Căn cứ chiến lược, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển thông tin tại địa phương.

b. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về Sở Thông tin và Truyền thông; phản ánh, kiến nghị biện pháp xử lý những vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển thông tin tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin - Truyền thông;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT - TH ĐN, Báo ĐN, Báo LĐĐN;
- Nhà Xuất bản Đồng Nai;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh(VX);
- Lưu: VT, KGVX.



Nguyễn Hòa Hiệp